

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1	Hiểu biết về gói thầu và biện pháp chuẩn bị tổ chức thi công tổng thể gói thầu		
a	- Chuẩn bị hiện trường xây lắp: thiết bị, máy móc, nhân lực, vật liệu, xây dựng lán trại phục vụ thi công, thiết bị thí nghiệm tại hiện trường.	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
	- Chuẩn bị công tác bảo vệ môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh. - Chuẩn bị công tác an toàn lao động.	Trình bày không đầy đủ, không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
b	+ Hệ thống tổ chức:	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
	- Có sơ đồ tổ chức của nhà thầu tại công trường: Các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, chất lượng, vật tư, thiết bị an toàn, an ninh, môi trường. - Sơ đồ bố trí các tổ đội thi công.	Trình bày không đầy đủ, không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt
1.2	Biện pháp tổ chức thi công chi tiết các hạng mục công trình		

a	Biện pháp thi công phần xây dựng cơ bản	Có bản vẽ hạng mục chính, thuyết minh đầy đủ, khả thi.	Đạt
		Không có bản vẽ, thuyết minh hoặc có nhưng không khả thi	Không đạt
b	Biện pháp thi công phần xây dựng chuyên ngành	Có bản vẽ hạng mục chính, thuyết minh đầy đủ, khả thi.	Đạt
		Không có bản vẽ, thuyết minh hoặc có nhưng không khả thi	Không đạt
c	Biện pháp thi công phần hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ	Có bản vẽ hạng mục chính, thuyết minh đầy đủ, khả thi.	Đạt
		Không có bản vẽ, thuyết minh hoặc có nhưng không khả thi	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
a	Thời gian hoàn thành công trình tối đa 240 ngày; tính hợp lý về tiến độ hoàn thành giữa các hạng mục liên quan; phù hợp với phương án kỹ thuật, công nghệ và năng lực thiết bị thi công	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
b	- Lập biểu đồ huy động công nhân, thiết bị, chính phù hợp với tiến độ thi công và biện pháp thi công. - Có cam kết huy động đủ số lượng cán bộ, công nhân, thiết bị đã kê	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi	Không đạt

	khai đáp ứng với tiến độ trong quá trình triển khai thi công.	không đáp ứng các nội dung yêu cầu	
c	Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công: Đề xuất biện pháp tăng cường thiết bị, nhân lực khi tiến độ thi công bị chậm trễ, đảm bảo hoàn thành công trình theo tiến độ	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Các biện pháp bảo đảm chất lượng:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
a	Lập hệ thống quản lý chất lượng công trình hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình.	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
b	Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị, công nghệ thi công trước và trong quá trình thi công theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
c	Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng cho từng công tác thi công chính	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt

d	Biện pháp, quy trình quản lý chất lượng thi công: chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu; lập phiếu yêu cầu nghiệm thu, nghiệm thu công việc, giai đoạn thi công; lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định; lập bản vẽ hoàn công	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Đảm bảo vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn về điện, an ninh công trường trong quá trình thi công:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
a	Vệ sinh môi trường: có các biện pháp cụ thể nhằm hạn chế hoặc triệt để tác động xấu đến môi trường xung quanh và đảm bảo các yếu tố khác trong quá trình thi công. - Tiếng ồn, bụi và khói, kiểm soát nước thải, rác thải, vệ sinh; - Đảm bảo trật tự, trị an trong quá trình xây dựng; - Hoàn trả mặt bằng, các công trình hạ tầng kỹ thuật sau khi thi công xong; - Nhà thầu có phương án cụ thể, chi tiết về công tác bố trí bãi thải và công tác vận chuyển phế thải đảm bảo vệ sinh môi trường.	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
b	Phòng chống cháy nổ: Có giải pháp cụ thể trong quá trình thi công	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt

c	An toàn lao động, an toàn giao thông, an ninh công trường: Có giải pháp cụ thể trong quá trình thi công	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
a	Có giải pháp bảo hành công trình hợp lý, cụ thể sau khi đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng và quy định. + Có cam kết bảo hành công trình \geq 12 tháng	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
a	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP. Nhà thầu phải có văn bản cam kết với chủ đầu tư/ Bên mời thầu về nội dung này. (Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu này).	Có cam kết đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu	Đạt
		Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng đầy đủ nội dung theo yêu cầu	Không đạt

Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Các yêu cầu khác:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
a	<p>- Kê khai rõ về nguồn gốc các loại vật tư, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng của từng loại vật liệu chính (Xi măng các loại; Đá các loại; Cát các loại; Sắt thép các loại; Gạch xây; sơn, thiết bị điện, nước, Gỗ; Dung dịch chống mối;...) phù hợp với yêu cầu thiết kế và yêu cầu kỹ thuật.</p> <p>- Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công.</p> <p>- Có phương án cung ứng vật tư, vật liệu đáp ứng được tiến độ thi Công.</p> <p>- Có phương án tập kết vật tư tại công trường phục vụ các tình huống cấp bách.</p>	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
b	Cam kết cung cấp các loại vật tư, vật liệu, thiết bị theo đúng đề xuất và tiêu chuẩn kỹ thuật quy định, kèm theo Hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp các loại vật tư, vật liệu, thiết bị chính: Xi măng các loại; Đá các loại; Cát các loại; Sắt thép các loại; Gạch xây; sơn, thiết bị điện, nước, Gỗ; Dung dịch chống mối;...	<p>+ Có bảng kê khai đầy đủ, rõ ràng, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa; mã hiệu; hãng sản xuất và nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa</p> <p>+ Có cam kết rõ ràng kèm theo hợp đồng nguyên tắc, ĐKKD của bên cung cấp thể hiện danh mục kinh doanh.</p>	Đạt

		Không có cam kết rõ ràng, không có bảng kê khai đầy đủ hàng hóa hoặc không có hợp đồng nguyên tắc hoặc không có tài liệu thể hiện danh mục kinh doanh của đơn vị cung cấp	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.